

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính trong



*lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 12/TTr-BDT ngày 05/7/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.

*(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Dân tộc Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VP UBND TP: CVP, PCVP, các phòng: NC, KSTTHC, THCB;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC(Thủy Nga).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**

4154 - 3

**PHỤ LỤC 01**  
**DANH MỤC QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA BAN DÂN TỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4334/QĐ-UBND ngày 30/8/2023*  
*của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

---

| STT | TÊN QUY TRÌNH LIÊN THÔNG  | KÝ HIỆU      |
|-----|---|--------------|
| 1   | Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số             | QTLT-01-2023 |
| 2   | Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | QTLT-02-2023 |



**PHỤ LỤC 02**  
**QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BAN DÂN TỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4334/QĐ-UBND ngày 30/8/2023*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**1. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính: Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (QTLT-01-2023)**

|            |   |
|------------|---|
| <b>1</b>   | <b>Mục đích:</b><br>Quy định thống nhất trình tự, cách thức, các bước thực hiện thủ tục hành chính: “ <b>Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số</b> ”.   |
| <b>2</b>   | <b>Phạm vi:</b><br>Áp dụng đối với Ban Dân tộc Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố trong hoạt động giải quyết TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội về việc công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; công chức phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc Thành phố, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc UBND các huyện, UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy trình này.  |
| <b>3</b>   | <b>Nội dung quy trình</b>   |
| <b>3.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li><li>- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</li><li>- Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.</li><li>- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.</li><li>- Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</li><li>- Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</li></ul> |

|            |   |                  |                |
|------------|---|------------------|----------------|
|            | - Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội.  |                  |                |
| <b>3.2</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>   | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| -          | Tờ trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.   | x                |                |
| -          | Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín.   | x                |                |
| -          | Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đề nghị phê duyệt (theo Biểu mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).   | x                |                |
| -          | Bản tổng hợp hồ sơ của các xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.  | x                |                |
| <b>3.3</b> | <b>Số lượng hồ sơ</b>   |                  |                |
|            | 01 bộ hồ sơ   |                  |                |
| <b>3.4</b> | <b>Thời gian xử lý</b>  |                  |                |
|            | 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hoàn thành trước ngày 15/12 của năm bình chọn, công nhận người có uy tín theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.<br>- UBND các xã vùng DTTS&MN: 05 ngày;<br>- UBND các huyện có xã vùng DTTS: 06 ngày;<br>- Ban Dân tộc Thành phố; Ủy ban MTTQ, Công an TP: 04 ngày. |                  |                |
| <b>3.5</b> | <b>Nơi nhận và trả kết quả</b>  |                  |                |
|            | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện.  |                  |                |
| <b>3.6</b> | <b>Lệ phí</b>   |                  |                |
|            | Không   |                  |                |
| <b>3.7</b> | <b>Quy trình xử lý công việc</b>  |                  |                |



| TT | Trình tự   | Trách nhiệm  | Thời gian   | Biểu mẫu/kết quả  |
|----|--|--|---|---|
| B1 | <p>Lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng thôn chủ trì họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín (quy định tại Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) và đề cử danh sách bình chọn người có uy tín gửi Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.</li> <li>- Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì tổ chức họp liên tịch với sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn tiến hành bình chọn và lập hồ sơ đề nghị công nhận người có uy tín gửi UBND cấp xã.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng thôn.</li> <li>- Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.</li> </ul>   | Không quy định  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số 01 của Phụ lục I kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Văn bản đề nghị kèm theo Biên bản theo mẫu số 02 của Phụ lục I kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul> |
| B2 | <p>Khi nhận được văn bản đề nghị của thôn, UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan của xã tổng hợp, kiểm tra kết quả bình chọn của các thôn và lập hồ sơ trình UBND cấp huyện.</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp xã.</li> <li>- Công chức được giao nhiệm vụ thuộc UBND cấp xã.</li> <li>- UBND cấp xã.</li> </ul> | 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.   | <p>Văn bản đề nghị kèm theo danh sách và biên bản theo Mẫu số 03, 04 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p>  |
| B3 | <p>UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ từ UBND các xã trên địa bàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, công chức tiếp nhận vào sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; Lập phiếu kiểm soát quá trình và bàn giao kèm hồ sơ về phòng chuyên môn thẩm định.</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn</li> </ul> </li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp huyện.</li> <li>- Phòng chuyên môn của huyện được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> </ul> | 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ (trước 15/12 của năm bình chọn, công nhận hoặc bổ sung). | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ theo mục 3.2.</li> <li>- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Sổ theo dõi hồ sơ.</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</li> </ul>           |

|    |   |   |   |  |
|----|---|---|---|--|
|    | trực tiếp hoặc sử dụng phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.  |   |   |  |
|    | <p>Hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt danh sách Người có uy tín:</p> <p>+ Bộ phận TN&amp;TKQ của huyện có trách nhiệm bàn giao đầy đủ cho Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>+ Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện: Tổng hợp và có văn bản thống nhất gửi Ban Dân tộc Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố.</p> <p>Hồ sơ gửi (01 bộ) gồm: Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm Danh sách đề nghị công nhận Người có uy tín (mẫu 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của UBND các xã.</p> | <p>- Bộ phận TN&amp;TKQ của huyện.</p> <p>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>- Công chức được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>- Chủ tịch UBND huyện.</p> | 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. | - Công văn xin ý kiến của UBND huyện gửi các cơ quan: Ban Dân tộc Thành phố; Công an Thành phố; Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố; kèm theo hồ sơ theo mục 3.2 của quy trình này. |
| B4 | <p>Ban Dân tộc Thành phố:</p> <p>- Công chức Bộ phận một cửa kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ chuyển phòng chuyên môn.</p> <p>- Công chức phòng chuyên môn: Thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, hồ sơ hợp lệ, tham mưu Văn bản thống nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể.</p>   | <p>- Bộ phận một cửa; chuyên viên, Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>- Ban Dân tộc Thành phố.</p>   | 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Văn bản thống nhất ý kiến của Ban Dân tộc Thành phố.   |
|    | <p>Công an Thành phố (nếu hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ có Văn bản thống nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể).</p>   | <p>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>- Công an Thành phố.</p>   | 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Văn bản thống nhất ý kiến của Công an Thành phố.   |
|    | <p>Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố (nếu hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ</p>   | <p>- Phòng chuyên môn</p>   | 04 ngày làm việc                                    | Văn bản thống nhất ý kiến của Ủy ban   |



|    |  |   |  |  |
|----|--|---|--|--|
|    | <p>có Văn bản thông nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể).</p>  | <p>được phân công thực hiện giải quyết TTHC</p> <p>- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố.</p>          | <p>kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>                  | <p>MTTQ Việt Nam Thành phố.</p>  |
| B5 | <p>- Sau khi có Văn bản thông nhất của Ban Dân tộc Thành phố; Công an Thành phố; Ủy ban MTTQ Thành phố; Phòng chuyên môn hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện, <b>Hồ sơ gồm:</b></p> <p>+ Tờ trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số</p> <p>+ Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín.</p> <p>+ Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đề nghị phê duyệt (theo Biểu mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).</p> <p>+ Bản tổng hợp hồ sơ của các xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>- Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn huyện trước ngày 15 tháng 12 của năm bình chọn, công nhận hoặc bổ sung người có uy tín.</p> | <p>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</p> <p>- Chủ tịch UBND huyện.</p> | <p>02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> | <p>Quyết định phê duyệt kèm theo danh sách người có uy tín.</p>                  |
|    | <p>- Tiếp nhận Quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn huyện từ Chủ tịch UBND huyện.</p> <p>- Vào sổ, lưu hồ sơ và chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>  | <p>Văn thư HĐND&amp;UBND huyện.</p>   | <p>01 ngày làm việc</p>                                    | <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Sổ theo dõi hồ sơ.</p> |



|          |  |   |  |  |
|----------|--|---|--|--|
| B6       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả về UBND các xã.</li> <li>- Gửi Quyết định về Ban Dân tộc Thành phố để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.</li> </ul>   | <p style="text-align: center;">Bộ phận<br/>TN&amp;TKQ của<br/>UBND huyện.</p> |  |  |
| <b>4</b> | <b>Biểu mẫu</b>  |   |  |  |
|          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống biểu mẫu trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.</li> <li>- Biểu mẫu 01, 02, 03, 04 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul> |   |  |  |

**Biểu mẫu 01, 02, 0,3, 04 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/QĐ-TTg  
ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ**

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN  
Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn: .....
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử người có uy tín của thôn năm..... như sau:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/<br>Năm sinh |    | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/<br>chuyên môn | Kết quả * |         |              |         | Lý do |
|-------|-----------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|-----------|---------|--------------|---------|-------|
|       |           | Nam                    | Nữ |         |            |                                 | Đồng ý    |         | Không đồng ý |         |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 | Số người  | Tỉ lệ % | Số người     | Tỉ lệ % |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |       |
|       | Tổng số   |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |       |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên của đại diện  
03 hộ dân dự họp)

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng thôn**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

Mỗi thôn đề cử không quá 02 người. Người được đề cử phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ cao nhất (bằng hình thức biểu quyết giơ tay).

**Mẫu số 02**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**  
**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức) .....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn): .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): (tối thiểu 03 hộ gia đình)
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm .....như sau:

| Số TT | Họ và tên | Giới tính/<br>Năm sinh |    | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/<br>chuyên môn | Kết quả *           |         |                     |         | Lý do |
|-------|-----------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|---------------------|---------|---------------------|---------|-------|
|       |           | Nam                    | Nữ |         |            |                                 | Đồng ý              |         | Không đồng ý        |         |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 | Số người (số phiếu) | Tỷ lệ % | Số người (số phiếu) | Tỷ lệ % |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 |                     |         |                     |         |       |
|       |           |                        |    |         |            |                                 |                     |         |                     |         |       |
|       | Tổng số   |                        |    |         |            |                                 |                     |         |                     |         |       |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.
- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**  
**Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận**  
**người có uy tín năm .....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm...., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

| Số TT | Họ và tên      | Giới tính/<br>Năm sinh |    | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/<br>Chuyên môn | Kết quả      |         |                    |         | Lý do* |
|-------|----------------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|--------------|---------|--------------------|---------|--------|
|       |                | Nam                    | Nữ |         |            |                                 | Đủ Điều kiện |         | Không đủ Điều kiện |         |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 | Số phiếu     | Tỷ lệ % | Số phiếu           | Tỷ lệ % |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 |              |         |                    |         |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 |              |         |                    |         |        |
|       | <b>Tổng số</b> |                        |    |         |            |                                 |              |         |                    |         |        |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH**  
**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm.....**

| TT           | Họ, tên<br>NCUT | Năm sinh/<br>Giới tính |    | Dân<br>tộc | Nơi<br>cư<br>trú | Trình độ<br>văn hóa<br>chuyên<br>môn | Thành Phần người có uy tín |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       | Đảng<br>viên | Ghi<br>chú |
|--------------|-----------------|------------------------|----|------------|------------------|--------------------------------------|----------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|-----------|----------------------------|-----------------------------|-------------------------|--|-----------------------|--------------|------------|
|              |                 | Nam                    | Nữ |            |                  |                                      | Già<br>làng                | Trưởng<br>dòng<br>họ/Tộc<br>trưởng | Trưởng<br>thôn và<br>tương<br>đương | CB<br>hưu | Chức<br>sắc<br>tôn<br>giáo | Thầy<br>mo,<br>thầy<br>cúng | Nhân<br>sĩ, trí<br>thức | Doanh<br>nhân,<br>người sản<br>xuất giỏi | Thành<br>Phần<br>khác |              |            |
| 1            | 2               | 3                      | 4  | 5          | 6                | 7                                    | 8                          | 9                                  | 10                                  | 11        | 12                         | 13                          | 14                      | 15                                       | 16                    | 17           | 18         |
|              |                 |                        |    |            |                  |                                      |                            |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       |              |            |
|              |                 |                        |    |            |                  |                                      |                            |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       |              |            |
|              |                 |                        |    |            |                  |                                      |                            |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       |              |            |
|              |                 |                        |    |            |                  |                                      |                            |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       |              |            |
| Tổng<br>cộng |                 |                        |    |            |                  |                                      |                            |                                    |                                     |           |                            |                             |                         |  |                       |              |            |

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

**TM.UBND .....**

*(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
- Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
- Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành Phần của NCUT;
- Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

**2. Quy trình: Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (QTLT-02-2023)**

|            |  |
|------------|--|
| <b>1</b>   | <p><b>Mục đích:</b><br/>Quy định thống nhất trình tự, cách thức, các bước thực hiện thủ tục hành chính “Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”.</p>  |
| <b>2</b>   | <p><b>Phạm vi:</b><br/>Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giải quyết TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội về việc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; công chức phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc Thành phố, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc UBND các huyện, UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy trình này.</p>   |
| <b>3</b>   | <p><b>Nội dung quy trình</b></p>   |
| <b>3.1</b> | <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</li> <li>- Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.</li> <li>- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội;</li> <li>- Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</li> <li>- Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội;</li> </ul> |



| 3.2        | Thành phần hồ sơ   | Bản chính                          | Bản sao        |  |
|------------|--|------------------------------------|----------------|--|
|            | Tờ trình Chủ tịch UBND huyện kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.   | x                                  |                |  |
|            | Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.  | x                                  |                |  |
|            | Bản tổng hợp hồ sơ của các xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.   | x                                  |                |  |
|            | Các giấy tờ/tài liệu khác liên quan (nếu có).  | x                                  |                |  |
| <b>3.3</b> | <b>Số lượng hồ sơ</b>  |                                    |                |  |
|            | 01 bộ  |                                    |                |  |
| <b>3.4</b> | <b>Thời gian xử lý</b>   |                                    |                |  |
|            | <p>15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các xã vùng DTTS&amp;MN: 05 ngày;</li> <li>- UBND các huyện có xã vùng DTTS: 06 ngày;</li> <li>- Ban Dân tộc Thành phố; Ủy ban MTTQ, Công an TP: 04 ngày.</li> </ul> |                                    |                |  |
| <b>3.5</b> | <b>Nơi nhận và trả kết quả</b>   |                                    |                |  |
|            | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.  |                                    |                |  |
| <b>3.6</b> | <b>Lệ phí</b>  |                                    |                |  |
|            | Không  |                                    |                |  |
| <b>3.7</b> | <b>Quy trình xử lý công việc</b>   |                                    |                |  |
| TT         | Trình tự   | Trách nhiệm                        | Thời gian      | Biểu mẫu/kết quả   |
| B1         | <p>Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:</p> <p>Trưởng ban công tác Mặt trận thôn chủ trì tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập biên bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND xã.</p>   | Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. | Không quy định | Văn bản đề nghị, biên bản họp theo mẫu số 06 tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ các giấy tờ có |

|    |  |   |   |   |
|----|--|---|---|---|
|    |  |   |   | liên quan.  |
| B2 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi nhận được văn bản đề nghị của thôn, UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan của xã kiểm tra hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.</li> <li>- UBND cấp xã tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp xã.</li> <li>- Công chức được giao nhiệm vụ thuộc UBND cấp xã.</li> <li>- UBND xã.</li> </ul>  | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn. | Văn bản đề nghị, biên bản theo mẫu số 07 tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các giấy tờ có liên quan.  |
|    | <p>UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ từ UBND các xã trên địa bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ công chức tiếp nhận vào sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Lập phiếu kiểm soát quá trình và bàn giao kèm hồ sơ về phòng chuyên môn thẩm định.</li> <li>- Nếu hồ sơ không đầy đủ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn trực tiếp các huyện hoặc sử dụng phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul>  | Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp huyện.  | 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục 3.2</li> <li>- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Sổ theo dõi hồ sơ.</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</li> </ul> |
| B3 | <p>Hoàn thiện Hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách Người có uy tín:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp huyện có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ cho Phòng chuyên môn được phân công thực hiện TTHC.</li> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện TTHC tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện: Tổng hợp và có văn bản xin ý kiến gửi Ban Dân tộc Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố.</li> <li>- Hồ sơ gửi (01 bộ) gồm: Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách Người có uy tín (theo biểu 01 ban hành kèm theo Công văn 285/UBNDT-DTTS ngày 29/3/2018 của Ủy ban Dân tộc), Văn bản tổng hợp đề nghị của UBND các xã.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận TN&amp;TKQ của UBND cấp huyện.</li> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Công chức được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Chủ tịch UBND huyện.</li> </ul> | 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn xin ý kiến của UBND huyện gửi các cơ quan: Ban Dân tộc Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố. Kèm theo hồ sơ theo mục 3.2 của quy trình này.</li> </ul>                        |



|    |   |  |   |   |
|----|---|--|---|---|
|    | <p>Ban Dân tộc Thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Bộ phận một cửa kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ chuyên phòng chuyên môn.</li> <li>- Công chức phòng chuyên môn: Thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, hồ sơ hợp lệ, tham mưu Văn bản thống nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận một cửa; chuyên viên, Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Ban Dân tộc Thành phố.</li> </ul> | 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Văn bản thống nhất ý kiến của Ban Dân tộc Thành phố.                      |
|    | <p>Công an Thành phố (nếu hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ có Văn bản thống nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể).</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Công an Thành phố.</li> </ul>                                   | 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ  | Văn bản thống nhất ý kiến của Công an Thành phố                           |
| B4 | <p>Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố (nếu hồ sơ đủ điều kiện, hợp lệ có Văn bản thống nhất ý kiến gửi UBND cấp huyện; nếu không đủ điều kiện đề nghị bổ sung và có văn bản thông báo cụ thể).</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.</li> </ul>                             | 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ  | Văn bản thống nhất ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố              |
| B5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tiếp nhận Văn bản thống nhất của Ban Dân tộc Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố, Phòng chuyên môn hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện. Hồ sơ gồm:</li> <li>+ Tờ trình Chủ tịch UBND huyện kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.</li> <li>+ Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.</li> <li>+ Bản tổng hợp hồ sơ của các xã đề</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn được phân công thực hiện giải quyết TTHC.</li> <li>- Chủ tịch UBND huyện.</li> </ul>                                 | 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Quyết định phê duyệt kèm danh sách đưa ra khỏi danh sách người có uy tín. |

|          |   |   |                      |  |
|----------|---|---|----------------------|--|
|          | <p>ngợi Chủ tịch UBND huyện đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>+ Các giấy tờ/tài liệu khác liên quan (nếu có).</p> <p>- Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn huyện.</p>   |   |                      |  |
| B6       | <p>Tiếp nhận Quyết định phê duyệt và danh sách từ UBND huyện.</p> <p>Vào sổ, lưu hồ sơ và chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>  | Văn thư<br>HĐND<br>&UBND<br>huyện.      | 01 ngày<br>làm việc. | <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ,</p> <p>- Sổ theo dõi Hồ sơ.</p> |
|          | <p>- Trả kết quả về UBND các xã.</p> <p>- Gửi Quyết định về Ban Dân tộc Thành phố để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.</p>   | Bộ phận<br>TN&TKQ<br>của UBND<br>huyện. |                      |  |
| <b>4</b> | <b>Biểu mẫu</b>   |   |                      |  |
|          | <p>- Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.</p> <p>- Biểu mẫu 05, 06, 07 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Ủy ban Dân tộc.</p> |   |                      |  |



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

**Kính gửi:**

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Dân tộc: .....

Hộ khẩu thường trú tại: .....

Hiện đang là người có uy tín của thôn: .....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn

Lý do\*: .....

.....  
.....  
.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người làm đơn**

(ký, ghi rõ họ tên)

\* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...);

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**  
**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm .....**

Hôm nay, ngày..... tháng .....năm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): Tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà: .....năm sinh... dân tộc.... cư trú tại .....; các thành viên tham dự họp thống nhất (với .....số phiếu/tổng số phiếu.....=.....%).
2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

Ông/Bà: .....

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Trường hợp người có uy tín chết: không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;
- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 05 kèm theo Quyết định này;
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

CHỖ HỌ TÊN



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**  
**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín**  
**trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm.....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm...., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....
- Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm đối với các trường hợp sau:

| Số TT | Họ và tên      | Giới tính/<br>Năm sinh |    | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/<br>chuyên môn | Kết quả * |         |              |         | Lý do* |
|-------|----------------|------------------------|----|---------|------------|---------------------------------|-----------|---------|--------------|---------|--------|
|       |                | Nam                    | Nữ |         |            |                                 | Đồng ý    |         | Không đồng ý |         |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 | Số phiếu  | Tỷ lệ % | Số phiếu     | Tỷ lệ % |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |        |
|       |                |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |        |
|       | <b>Tổng số</b> |                        |    |         |            |                                 |           |         |              |         |        |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.